EVENT		ROUND
URS-ch48 First League		
SITE	**DATE**	**RESULT**
Tashkent	October 1980	**½–½**
□ WHITE	**■ BLACK**	
Panchenko, Alexander N	**Lerner, Konstantin Z**	
OPENING		
B16 · Caro-Kann Defense: Finnish Variation		

	□ WHITE	■ BLACK
1	e4	c6
2	d4	d5
3	Nd2	dxe4
4	Nxe4	Nf6
5	Nxf6+	gxf6
6	Qd3	Bg4
7	Be2	Bxe2
8	Nxe2	Nd7
9	c4	e6
10	O-O	Bd6
11	Rb1	Qe7
12	c5	Bc7
13	b4	f5
14	b5	Qh4
15	g3	Qe4
16	Qxe4	fxe4
17	bxc6	bxc6
18	Rb7	Kd8
19	f3	Kc8
20	Rb1	exf3
21	Rxf3	f6
22	Nf4	Re8
23	Nh5	Bd8
24	Bf4	e5
25	Ng7	Re7
26	Nf5	Re6
27	dxe5	fxe5
28	Be3	Bc7
29	Ng7	Re7
30	Nf5	Re6

	□ WHITE	■ BLACK
31	Nd6+	Bxd6
32	cxd6	Rxd6
33	Rf7	h5
34	Rh7	Kc7
35	Rxh5	Rd3
36	Kf2	Nf6
37	Rh4	Rc3
38	Rc1	Rxc1
39	Bxc1	Rf8
40	Ke2	Kd6
41	g4	Kd5
42	g5	Ne4
43	Be3	Nd6
44	Rg4	Nf5
45	h4	Rh8
46	g6	Ng7
47	Kd3	Ke6
48	Ke4	Nh5
49	Kf3	Ng7
50	Ra4	Kf5
51	Rxa7	Kxg6
52	Bg5	Ne6
53	Ke4	Nxg5+
54	hxg5	c5
55	Kxe5	Rc8
56	Ra3	c4
57	Rc3	Ra8
58	Rc2	c3
59	Kd4	Kxg5
60	Rf2	Rc8

Panchenko, Alexander N – Lerner, Konstantin Z

URS-ch48 First League · October 1980 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Kd3	c2
62	Rxc2	Rxc2
63	**½–½**	
64		
65		
66		
67		
68		
69		
70		
71		
72		
73		
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		